

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 257/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Nai, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020 về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới; được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 117/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 59/TTr-SKHĐT ngày 01/02/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này các quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

1. Ban hành mới: 06 quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa - Thành lập và hoạt động quỹ khởi nghiệp sáng tạo.

2. Bãi bỏ: 05 quy trình thực hiện thủ tục hành chính (03 quy trình điện tử, 02 quy trình nội bộ) được ban hành tại các Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020 và Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới; được sửa đổi và bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai.

(Danh mục và quy trình điện tử đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các nội dung khác tại các Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020, Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư thực hiện cập nhật nội dung các thủ tục hành chính, quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính đã được công bố trên Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh (Egov) (lưu ý cấu hình thời hạn giải quyết TTHC được tính theo “giờ”, “ngày” hoặc “ngày làm việc” theo quy định); thực hiện tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Cổng dịch vụ công của tỉnh theo quy định kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, HCC, CTTĐ tỉnh.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng

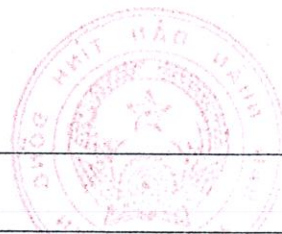


Phụ lục
QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
TỈNH ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	MÃ TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	Trang
A. THỦ TỤC BAN HÀNH MỚI			
I. LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA – THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO			
1	2.002418	Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị	3-4
II. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100 % VỐN ĐIỀU LỆ			
2	2.000529	Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập	5-6
3	2.001061	Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	7-8
4	2.001025	Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý	9-10
5	1.002395	Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	11-12
6	2.001021	Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý)	13-14

**B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ****I. LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA – THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO**

1	2.002003	Thủ tục đề nghị hỗ trợ sử dụng dịch vụ tư vấn
---	----------	---

II. LĨNH VỰC ĐẦU TƯ

2	1.008385	Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)
3	1.008384	Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

III. ĐẦU TƯ BẰNG VỐN HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VIỆN TRỢ KHÔNG HOÀN LẠI KHÔNG THUỘC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC

4	2.001932	Lập, thẩm định, quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản
5	2.000045	Lập, thẩm định, quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại

PHẦN 2

QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ THỰC HIỆN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

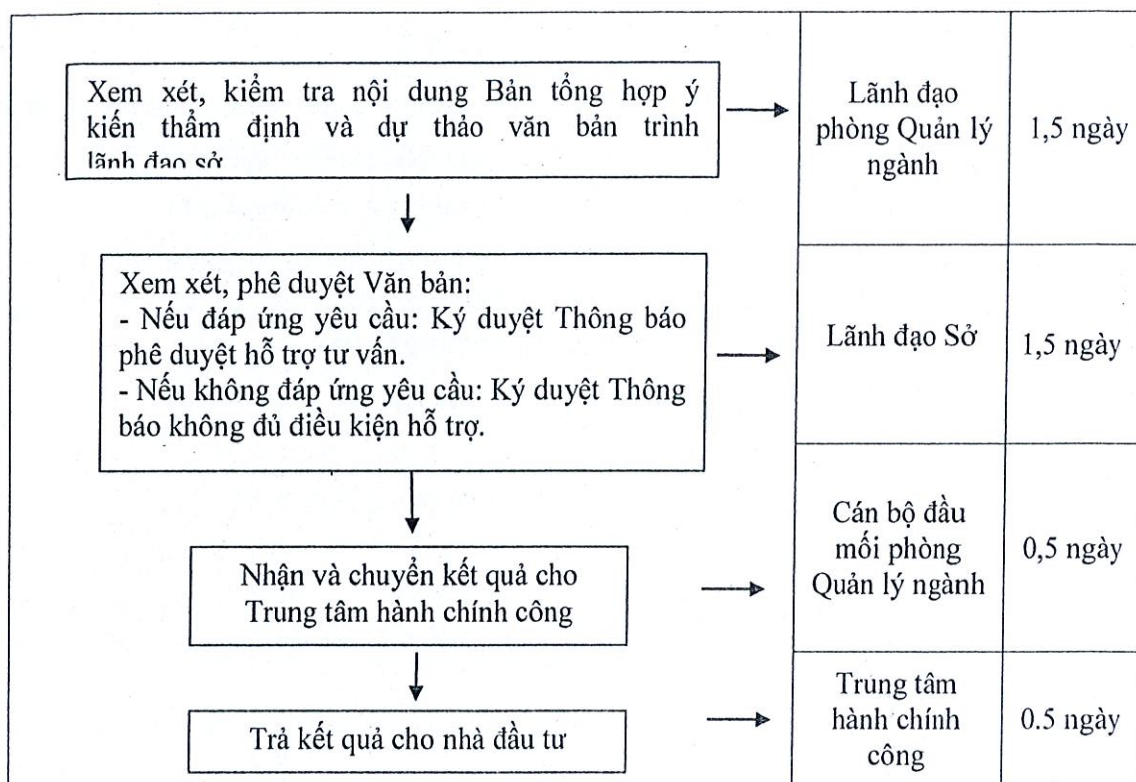
I. LĨNH VỰC HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA – THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

Thủ tục: Hỗ trợ tư vấn, công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa khởi nghiệp sáng tạo và tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

1. Thời hạn giải quyết: 14 ngày làm việc.

2. Lưu đồ giải quyết:

Trình tự công việc	Cơ quan thực hiện	Thời gian
Tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh ↓ Nhận và chuyển hồ sơ ↓ Thẩm định, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ: - Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì dự thảo nội dung yêu cầu doanh nghiệp sửa đổi bổ sung hồ sơ trình lãnh đạo sở ban hành. - Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì lấy ý kiến các cơ quan có liên quan. ↓ Ý kiến thẩm định của các cơ quan liên quan bằng văn bản ↓ Tổng hợp ý kiến thẩm định: - Nếu đạt yêu cầu, dự thảo Văn bản trình lãnh đạo sở; - Nếu không đạt yêu cầu, báo cáo lãnh đạo phòng xin ý kiến xử lý. ↓	→ → → → → →	0.5 ngày 0.5 ngày 1 ngày 07 ngày 01 ngày



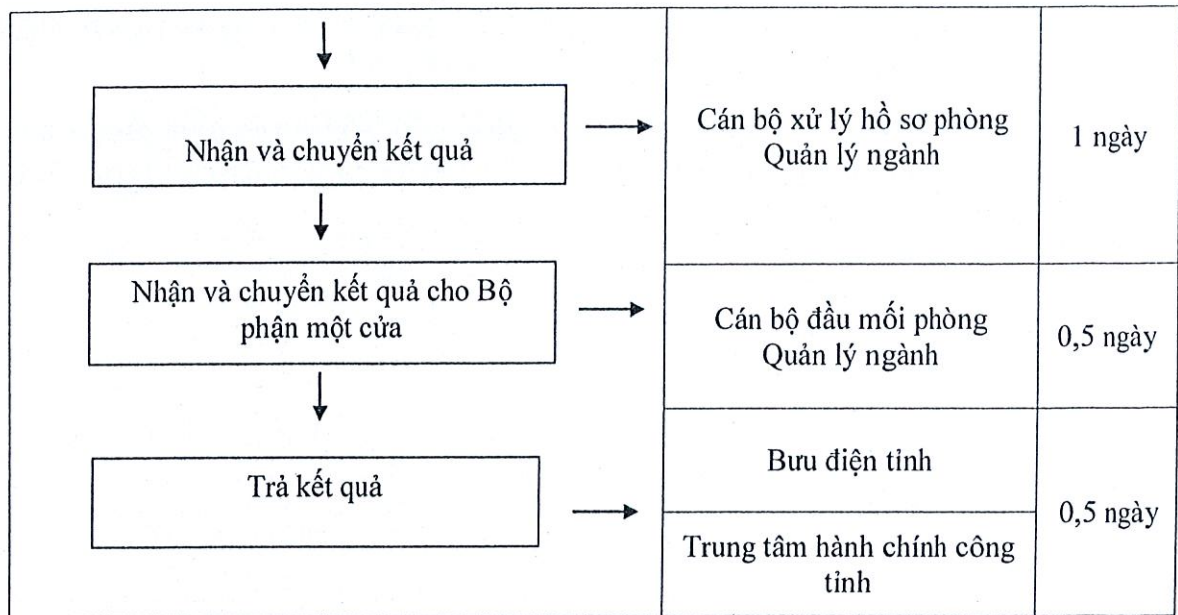
II. LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ SẮP XẾP LẠI DOANH NGHIỆP DO NHÀ NƯỚC NẮM GIỮ 100 % VỐN ĐIỀU LỆ

Thủ tục: Thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập.

1. Thời hạn giải quyết: 50 ngày làm việc.

2. Lưu đồ giải quyết:

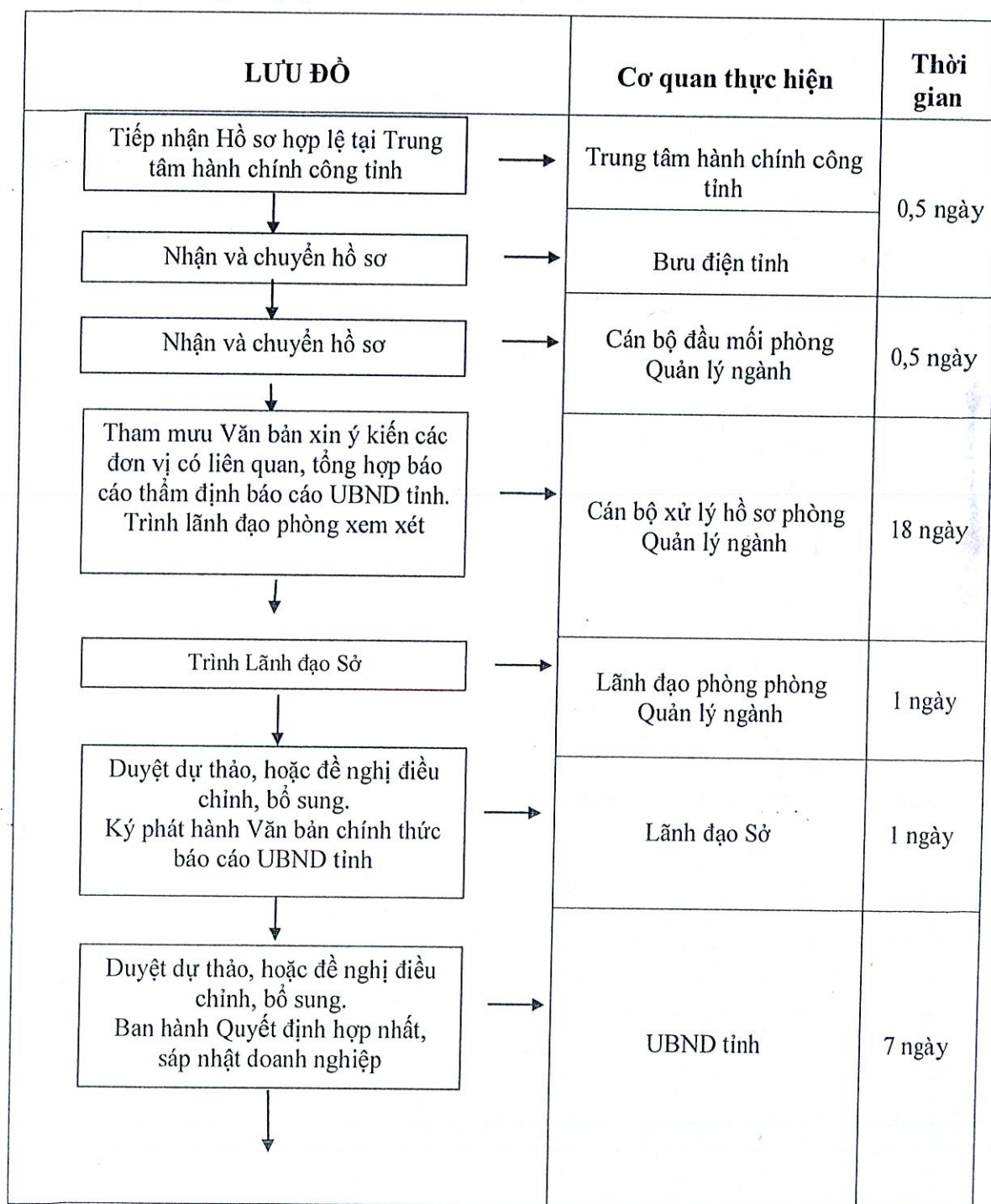
LƯU ĐỒ	Cơ quan thực hiện	Thời gian
Tiếp nhận Hồ sơ hợp lệ tại Trung tâm hành chính công tỉnh	→ Trung tâm hành chính công tỉnh	0,5 ngày
↓ Nhận và chuyển hồ sơ	→ Bưu điện tỉnh	
↓ Nhận và chuyển hồ sơ	→ Cán bộ đầu mối phòng Quản lý ngành	0,5 ngày
↓ Tham mưu báo cáo UBND tỉnh kèm hồ sơ Trình lãnh đạo phòng	→ Cán bộ xử lý hồ sơ phòng Quản lý ngành	3 ngày
↓ Trình Lãnh đạo Sở	→ Lãnh đạo phòng Quản lý ngành	2 ngày
↓ Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ký phát hành Văn bản chính thức báo cáo UBND tỉnh	→ Lãnh đạo Sở	2 ngày
↓ UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến các Bộ ngành liên quan, tổng hợp gửi UBND tỉnh tiếp thu hoàn chỉnh báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt. Sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương, UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập doanh nghiệp	→ UBND tỉnh	40 ngày

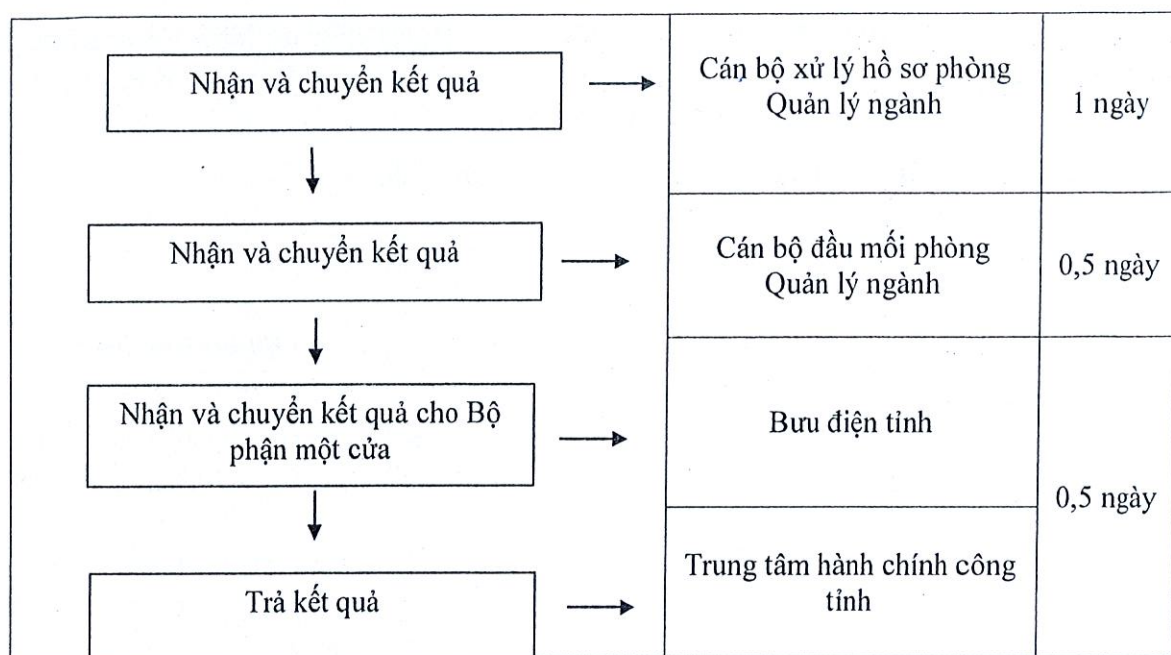


Thủ tục: Hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

1. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc.

2. Lưu đồ giải quyết:

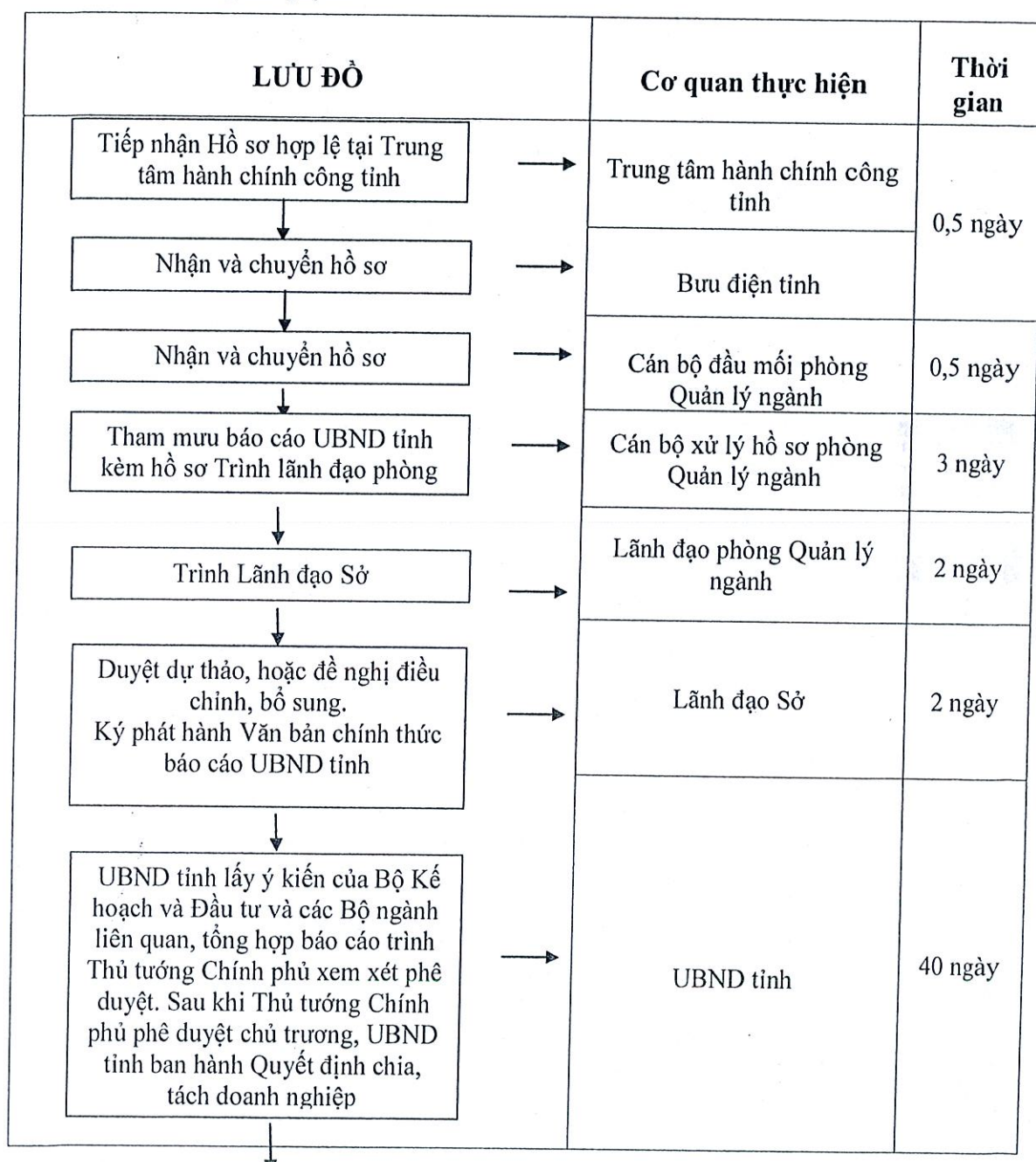


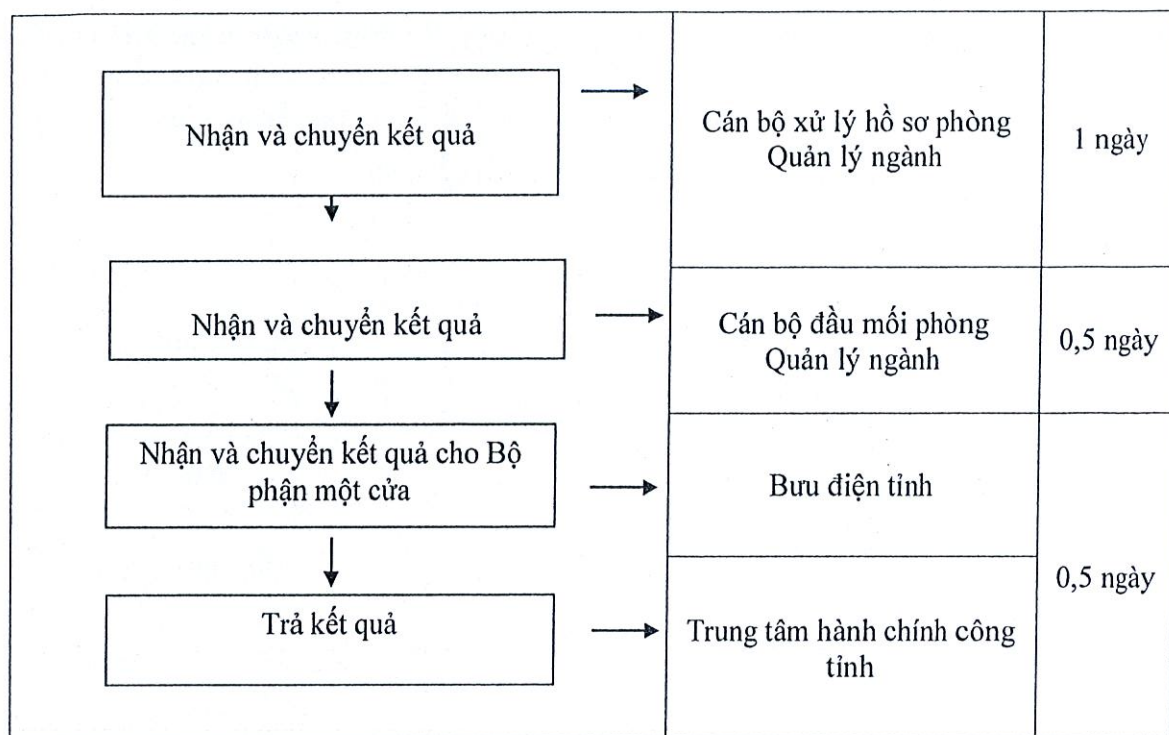


Thủ tục: Chia, tách doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do Nhà nước nắm giữ 100 % vốn điều lệ do cơ quan đại diện chủ sở hữu (Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

1. Thời hạn giải quyết: 50 ngày làm việc.

2. Lưu đồ giải quyết:





Thủ tục: Tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý).

1. Thời hạn giải quyết: 03 ngày làm việc.

2. Lưu đồ giải quyết:

LƯU ĐỒ		Cơ quan thực hiện	Thời gian
Tiếp nhận Hồ sơ hợp lệ tại Trung tâm hành chính công tỉnh ↓ Nhận và chuyển hồ sơ	→	Trung tâm hành chính công tỉnh	0.5 ngày
	→	Bưu điện tỉnh	
Nhận và chuyển hồ sơ ↓ Tổng hợp báo cáo thẩm định báo cáo UBND tỉnh. Trình lãnh đạo phòng xem xét	→	Cán bộ đầu mối phòng Quản lý ngành	1 giờ
↓ Trình Lãnh đạo Sở ↓ Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ký phát hành báo cáo UBND tỉnh	→	Cán bộ xử lý hồ sơ phòng Quản lý ngành	2 giờ
↓ Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ban hành quyết định tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh	→	Lãnh đạo phòng Quản lý ngành	1 giờ
↓ Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ký phát hành báo cáo UBND tỉnh	→	Lãnh đạo Sở	2 giờ
↓ Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ban hành quyết định tạm ngừng, đình chỉ hoạt động, chấm dứt kinh doanh	→	UBND tỉnh	1 ngày
↓ Nhận và chuyển kết quả ↓	→	Cán bộ xử lý hồ sơ phòng Quản lý ngành	1 giờ

Nhận và chuyển kết quả	→	Cán bộ đầu mối phòng Quản lý ngành	1 giờ
↓ Nhận và chuyển kết quả cho Bộ phận một cửa	→	Bưu điện tỉnh	0.5 ngày
↓ Trả kết quả	→	Trung tâm hành chính công tỉnh	

Thủ tục: Giải thể doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hoặc giao quản lý).

1. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc.

2. Lưu đồ giải quyết:

LƯU ĐỒ	Cơ quan thực hiện	Thời gian
Tiếp nhận Hồ sơ hợp lệ tại Trung tâm hành chính công tỉnh	Trung tâm hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận và chuyển hồ sơ	Bưu điện tỉnh	
Nhận và chuyển hồ sơ	Cán bộ đầu mối phòng Quản lý ngành	0.5 ngày
Tham mưu Văn bản xin ý kiến các đơn vị có liên quan, tổng hợp báo cáo thẩm định báo cáo UBND tỉnh. Trình lãnh đạo phòng xem xét	Cán bộ xử lý hồ sơ phòng Quản lý ngành	18 ngày
Trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo phòng Quản lý ngành	1 ngày
Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ký phát hành Văn bản chính thức báo cáo UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	1 ngày
Duyệt dự thảo, hoặc đề nghị điều chỉnh, bổ sung. Ban hành quyết định giải thể, quyết định thành lập Hội đồng giải thể để thực hiện các bước giải thể	UBND tỉnh	7 ngày

